

TCN 58 – 1997
PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY CHỢ VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI,
YÊU CẦU AN TOÀN TRONG KHAI THÁC

1. PHẠM VI ÁP DỤNG

1.1. Tiêu chuẩn này quy định những yêu cầu cơ bản về an toàn phòng cháy (PCCC) trong quản lý, khai thác chợ và trung tâm Thương mại.

1.2. Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các chợ tạm (chợ họp trên các vỉa hè, lòng đường và các chợ “trời”, chợ chuyên bán các mặt hàng vải vai, xách tay...)

2. TIÊU CHUẨN TRÍCH DẪN

- TCVN 2622 – 1995 – Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 6161 – 1996 – Phòng cháy chữa cháy – chợ và trung tâm thương mại – Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 5738 – 1993 – Hệ thống báo cháy – Yêu cầu kỹ thuật
- TCVN 5760 – 1993 – Hệ thống chữa cháy – Yêu cầu chung về thiết kế lắp đặt và sử dụng.
- 20 TCN 25 – 91 – Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế.

3. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

3.1. Định nghĩa chợ và trung tâm thương mại, các định nghĩa diện tích kinh doanh, tổng diện tích gian hàng.... Theo mục 3 trong TCVN 6161 – 1996.

3.2. Phân loại chợ theo mục 4 trong TCVN 6161 – 1996.

4. YÊU CẦU CHUNG

4.1. Thủ trưởng đơn vị quản lý chợ, trung tâm thương mại là người chịu trách nhiệm về công tác PCCC và có nhiệm vụ:

4.1.1. Căn cứ vào tiêu chuẩn này, các văn bản pháp quy về PCCC có liên quan và đặc điểm kinh doanh của cơ sở để lập các phương án PCCC, phương án sơ tán khi có cháy, tổ chức ký cam kết về công tác PCCC với các hộ kinh doanh và ban hành các bản hướng dẫn, nội dung PCCC cho các quầy, sạp và các gian hàng, kho hàng hóa ... có tại cơ sở.

4.1.2. Bố trí sắp xếp các hộ kinh doanh theo mặt hàng, nhóm hàng bảo đảm đúng yêu cầu của công tác PCCC.

4.1.3. Thành lập các đội PCCC nghĩa vụ theo quy mô của chợ trung tâm thương mại tại cơ sở, thường xuyên kiểm tra và tạo điều kiện thuận lợi cho các đội hoạt động.

4.1.4. Hàng năm dự trù kinh phí và mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC theo hướng Nhà nước và nhân dân cùng làm để trang bị cho cơ sở theo yêu cầu của công tác PCCC.

4.1.5. Thường xuyên liên hệ và phối hợp chặt chẽ với cơ quan PCCC địa phương và các đơn vị lân cận để thực hiện tốt công tác PCCC của cơ sở.

4.1.6. Trên cơ sở phương án PCCC, phân công thực hiện cụ thể cho các hộ kinh doanh và cán bộ công nhân viên (CBCNV) trực thuộc.

4.2. Trưởng ban bảo vệ và đội trưởng PCCC nghĩa vụ tại các chợ và trung tâm thương mại có trách nhiệm.

4.2.1 Hàng năm tổ chức luyện tập theo phương án PCCC đã ban hành để ứng phó kịp thời, có hiệu quả khi xảy ra cháy.

4.2.2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện tốt tiêu chuẩn này và các văn bản pháp quy về công tác PCCC có liên quan cũng như việc sử dụng các phương tiện, dụng cụ PCCC.

4.2.3. Thường xuyên tổ chức kiểm tra các hộ kinh doanh, CBCNV tại cơ sở thực hiện đầy đủ những quy định về PCCC nhằm loại trừ các nguyên nhân gây ra cháy, tập trung trọng điểm vào những vấn đề sau:

* Tình trạng an toàn phòng cháy tại các quầy hàng, sạp hàng (tường ngăn, vách ngăn, cách bày xếp hàng...) các công trình phụ trợ (hệ thống thông gió, hệ thống điện, thang cuốn, đường đi lại, cửa thoát nạn...)

Việc chấp hành các quy định về PCCC của các hộ kinh doanh, CBCNV và khách hàng đến mua, bán hàng.

4.2.4. Quản lý chặt chẽ số lượng và chất lượng các dụng cụ, phương tiện PCCC, phân công người chuyên trách bảo quản và để đúng nơi quy định, bảo đảm khi xảy ra cháy có thể sử dụng được ngay.

4.2.5. Lưu giữ và quản lý toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác PCCC của đơn vị.

4.3. CBCNV và các hộ kinh doanh tại chợ và trung tâm thương mại có trách nhiệm:

4.3.1. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công của Thủ trưởng đơn vị về công tác PCCC.

4.3.2. Tự giác chấp hành và nhắc nhở mọi người cùng chấp hành đầy đủ các văn bản pháp quy về an toàn PCCC của ngành và của cơ sở.

4.3.3. Giữ gìn nơi làm việc, quầy hàng, sạp hàng, gian hàng, hệ thống điện, thiết bị, công cụ và phương tiện kinh doanh luôn luôn ở tình trạng tốt, gọn, sạch bảo đảm an toàn phòng cháy. Nếu phát hiện thấy những sai sót, hư hỏng đe dọa đến an toàn phòng cháy phải xử lý kịp thời hoặc báo cho trưởng ban bảo vệ biết để xử lý.

4.3.4. Hiểu rõ, nắm vững các phương án PCCC, phương án thoát nạn và nhiệm vụ được phân công cụ thể khi xảy ra cháy.

4.3.5. Hiểu rõ, nắm vững các tính năng, công dụng và biết cách sử dụng, bảo quản các dụng cụ, phương tiện chữa cháy Thủ trưởng đơn vị giao cho.

4.3.6. Hết giờ làm việc, hết giờ buôn bán kinh doanh, trước khi ra về phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện; kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn phòng cháy tại nơi mình đang kinh doanh, đang làm việc,

5. YÊU CẦU ĐỐI VỚI KHU VỰC KINH DOANH

5.1. Tại các gian hàng, quầy hàng, sạp hàng, nơi giao và nhận hàng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

5.1.1. Xếp hàng hóa gọn gàng và riêng từng chủng loại theo tính chất và yêu cầu PCCC.

5.1.2. Có lối đi lại thuận tiện, bảo đảm sơ tán và cứu chữa được dễ dàng khi xảy ra cháy.

5.1.3. Không xếp hàng hóa sát với nguồn nhiệt có khả năng gây ra cháy (bóng đèn, lò sưởi, bàn là, bếp,...)

5.1.4. Không thấp hương, hóa vàng mã, đốt lửa.

5.1.5. Không tự ý cải tạo quầy, sạp, cơi nới, ngăn che, làm mái vẩy, lều bạt... sai, trái với thiết kế ban đầu.

5.1.6. Không bày bán, để hàng hóa lấn chiếm diện tích công cộng, nhất là trên các đường đi lại, đường thoát nạn, cửa vào ra, cửa thoát nạn...

5.1.7. Không cấp giữ, mua và bán các loại hàng đặc biệt nguy hiểm về cháy nổ, như xăng dầu, hóa chất dễ cháy nổ đã được quy định trong Nghị định 02/CP ngày 05 tháng 01 năm 1995 về hàng hóa dịch vụ cấm kinh doanh thương mại và hàng hóa dịch vụ kinh doanh thương mại có điều kiện ở thị trường trong nước (Mặt hàng nào có điều kiện như trong Nghị định thì được phép kinh doanh).

5.2. Đối với các gian phòng dùng vào mục đích sinh hoạt công cộng khác (phòng thể dục hình thể, phòng khiêu vũ, phòng ăn, uống, giải khát, phòng trưng bày hàng hóa...) không được:

5.2.1. Cài cửa hoặc khóa cửa phía trong.

5.2.2. Để bàn, ghế và các vật dụng khác trên đường đi lại, cửa ra vào. Ngoài ra còn phải tuân theo các quy định của ngành chức năng về tổ chức và kỹ thuật do chuyên ngành quy định.

5.3. Việc sử dụng điện, các thiết bị điện trong các gian hàng, quầy hàng, sạp hàng, trong các phòng sinh hoạt công cộng phải tuân theo đúng quy định trong Phần 8 của tiêu chuẩn này.

6. YÊU CẦU ĐỐI VỚI KHO VÀ NƠI ĐÓNG GÓI HÀNG HÓA.

6.1. Hàng hóa xếp trong kho phải thực hiện đúng quy định bảo quản của từng loại và theo các nguyên tắc sau:

6.1.1. Gọn gàng, ngăn nắp, dễ thấy, dễ lấy, dễ kiểm đếm.

6.1.2. Sắp xếp hàng hóa theo từng loại, có cùng đặc điểm, cùng phương pháp PCCC giống nhau.

6.1.3. Bảo đảm lối đi ngang, dọc hợp lý, thuận tiện cho việc lấy hàng, sơ tán người và hàng khi xảy ra cháy.

6.1.4. Loại trừ được những điều kiện có thể dẫn đến tự cháy do phát sinh nhiệt, do tác dụng phản ứng hóa học ...(không xếp hàng hóa gần bóng điện, gần dây dẫn điện, các hàng hóa kỵ nhau sát gần nhau...)

6.2. Các vỏ hộp, thùng, túi, giấy gói, giấy lót sau khi lấy hàng ra phải xếp, để gọn gàng và sau ngày làm việc phải mang ra khỏi quầy hàng, kho hàng và nơi sang bao, đóng gói.

6.3. Đóng gói, sang bao với khối lượng lớn (Một người làm trên 6 giờ/ngày) phải thực hiện ở khu vực riêng, nơi chuyên dành cho việc đóng gói.

6.4. Cửa và lối ra vào kho và nơi sang bao, đóng gói phải thông thoáng. Không để hàng hóa, vật dụng trên đường làm cản trở sự đi lại.

6.5. Trong các gian kho, nơi sang bao, đóng gói không được:

6.5.1. Bố trí người ngủ.

6.5.2. Hút thuốc, dùng lửa và dùng các nguồn nhiệt để sấy hàng.

6.6. Việc sử dụng điện trong các gian kho, nơi sang bao, đóng gói phải thực hiện theo quy định trong các Điều 8.1 đến 8.5 của tiêu chuẩn này.

6.7. Thủ kho và người đóng gói, sang bao hàng trước khi ra về phải kiểm tra kỹ tình trạng an toàn phòng cháy tại nơi mình phụ trách và ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện ra khỏi nguồn điện, khóa cửa, niêm phong, chìa khóa giao cho bảo vệ quản lý.

7. YÊU CẦU ĐỐI VỚI KHU HÀNH CHÍNH

7.1. Khu vực làm việc của các bộ phận quản lý chợ và trung tâm thương mại phải luôn luôn gọn gàng, ngăn nắp. Các cửa ra vào, lối đi lại phải thông thoáng, thuận tiện, không để các vật chướng ngại làm cản trở sự đi lại.

7.2. Việc đun nấu phục vụ cho sinh hoạt phải tập trung ở một nơi nhất định và có quy chế quản lý chặt chẽ các nguồn lửa.

7.3. Việc sử dụng điện phải thực hiện các quy định trong các điều từ Điều 8.1 đến 8.5; trường hợp dùng bếp than, đèn dầu phải thực hiện các quy định trong Điều 8.6 đến Điều 8.9 của tiêu chuẩn này.

8. YÊU CẦU ĐỐI CỚI SỬ DỤNG ĐIỆN, BẾP, ĐÈN DẦU

8.1. Mỗi năm thủ trưởng đơn vị quản lý chợ, trung tâm thương mại phải tổ chức kiểm tra hệ thống điện ít nhất một lần. Khi kiểm tra phải xem xét kỹ tình hình bên ngoài và các thông số kỹ thuật của thiết bị điện, điện trở nối đất, thiết bị nối đất, chống sét, khả năng hoạt động của các thiết bị bảo vệ (rơ – le, cầu chì, áp – tô- mát...) và phải ghi nhận xét về những ưu, nhược điểm, các biện pháp, thời gian khắc phục những tồn tại vào sổ kiểm tra.

8.2. Khi sửa chữa, thay dây dẫn mới phải bảo đảm các mối nối chắc chắn và được bảo vệ bằng lớp cách điện.

8.3. Tại những nơi có sử dụng những máy, thiết bị điện để phục vụ cho kinh doanh như lò sấy, bàn là, bếp điện... phải tuân theo các nguyên tắc sau:

8.3.1. Mỗi thiết bị phải có bản hướng dẫn sử dụng hoặc có quy trình sử dụng, vận hành, bảo dưỡng sửa chữa riêng cho từng loại phù hợp với yêu cầu quản lý sử dụng, đồng thời phải giao cho một người chịu trách nhiệm chính quản lý.

8.3.2. Đặc tính của cá máy, thiết bị bảo vệ phải phù hợp với thông số kỹ thuật do nhà chế tạo quy định.

8.4. Khi sử dụng hệ thống điện trong các chợ và trung tâm thương mại không được:

8.4.1. Tự ý sửa chữa, mắc thêm dây dẫn, ổ cắm, các thiết bị tiêu thụ điện.

8.4.2. Dùng giấy bạc hoặc dây kim loại khác không phù hợp để thay thế cầu chì bị đứt, áp - tô –mát bị hỏng.

8.4.3. Dùng vật liệu dễ cháy như giấy, các tông, vải, ni – lon... để bao che bóng điện.

8.4.4. Phơi, treo quần áo, khăn, mũ, tranh ảnh... trên dây điện, ổ cắm, công tắc, cầu chì, cầu dao điện.

8.4.5. Dùng bóng đèn dễ sập hàng hóa.

8.4.6. Treo bóng đèn sát vách ngăn, tường ngăn làm bằng các vật liệu dễ cháy.

8.4.7. Cắm dây dẫn điện trực tiếp vào ổ cắm.

8.4.8. Gập, buộc, kéo căng dây dẫn; treo đèn chùm, bóng đèn trực tiếp trên dây dẫn.

8.5. Trong khi sử dụng thiết bị tiêu thụ điện phải:

8.5.1. Đặt các thiết bị tiêu thụ điện (bàn là, lò sưởi điện, bếp điện...) trên nền làm bằng vật liệu không cháy và đúng nơi quy định của thủ trưởng đơn vị.

8.5.2. kiểm tra cá vị trí đầu mối của hệ thống điện (công tắc, ổ cắm, hộp đấu dây..) nếu có hiện tượng đánh lửa phải báo cho thợ điện của đơn vị đến sửa chữa.

8.5.3. Khi không còn nhu cầu sử dụng các thiết bị tiêu thụ và kiểm tra lại toàn bộ hệ thống điện tại nơi làm việc.

8.6. Những nơi không có điện hoặc khi mất điện chỉ được dùng đèn ắc quy, đèn pin để chiếu sáng.

8.7. Các chợ và trung tâm thương mại có những điều kiện đặc biệt, không thể dùng đèn ắc quy, đèn pin được thì có thể cho phép dùng đèn dầu để chiếu sáng nhưng phải ban hành văn bản quy định chặt chẽ việc sử dụng đèn dầu và dự trữ dầu thấp. Trong các văn bản đó phải thể hiện được các nội dung sau:

8.7.1. Treo hoặc đặt trên bề vững chắc.

8.7.2. Dùng loại đèn tốt, có đủ các bộ phận như thông phong, bộ điều chỉnh bắc không hư hỏng, thân đèn không bị rạn nứt, chảy dầu.

8.7.3. Không để đèn gần nơi có các chất dễ gây cháy nổ

8.7.4. Phải để đèn cách xa tường, hàng và các vật dễ cháy ít nhất 0,50m; nếu treo phải cách xa trần ít nhất là 0,70m và phía trên trần có đặt tấm phản xạ nhiệt.

8.7.5. Chỉ dùng dầu hỏa. Không cho phép dùng xăng hoặc cồn để thắp đèn. Rót dầu vào đèn lúc sáng trời. Không rót dầu vào đèn lúc đèn còn nóng; không dùng diêm, lửa trần soi khi rót dầu.

8.8. Những hộ kinh doanh trong các chợ và trung tâm thương mại muốn dùng bếp để đun nấu phải:

8.8.1. Đăng ký số lượng, địa điểm, thời gian sử dụng bếp và được sự thỏa thuận của Thủ trưởng đơn vị.

8.8.2. Để bếp xa các vật liệu dễ cháy ít nhất 0,70m, nếu có tấm cách nhiệt ngăn cháy thì được phép để gần hơn, nhưng không dưới 0,20m.

8.8.3. Thường xuyên có một xô chứa nước chữa cháy hoặc bình chữa cháy để cạnh bếp.

8.8.4. Sau khi dùng xong phải tắt lửa và dọn dẹp sạch.

8.9. Khi sử dụng bếp không được:

8.9.1. Dùng xăng, dầu hỏa, ... để nhóm bếp.

8.9.2. Phơi, sấy các vật dễ cháy xung quanh bếp.

8.9.3. Đổ tro còn lửa than vào đồng rác có vật dễ cháy.

9. YÊU CẦU ĐỐI VỚI THIẾT BỊ KỸ THUẬT

9.1. Các thiết bị kỹ thuật bao gồm: Hệ thống thông gió, thoát khói, thang máy, thang cuốn ... phải:

9.1.1. Có quy trình quản lý vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa.

9.1.2. Có đủ hồ sơ, tài liệu quản lý kỹ thuật.

9.1.3. Có kế hoạch kiểm tra định kỳ. Nếu phát hiện thấy những sai sót hoặc vi phạm quy trình phải kịp thời xử lý, điều chỉnh.

9.1.4. Giao cho một người chịu trách nhiệm quản lý chính.

9.2. Phải giữ hệ thống thông gió, thoát khói luôn luôn ở tình trạng tốt bảo đảm thông gió, thoát khí như đã thiết kế. Nếu có nút vỡ, hư hỏng phải kịp sửa chữa, phục hồi lại để đảm bảo đủ công suất như thiết kế ban đầu.

9.3. Các thiết bị bảo vệ của thang máy, thang cuốn phải bảo đảm sự hoàn chỉnh để loại trừ khả năng chập mạch, quá tải, phát nhiệt trên đường dây, cháy động cơ và thiết bị điện.

9.4. Có kế hoạch sửa chữa dự phòng, nhất là các động cơ, dây dẫn, thiết bị bảo vệ tổ chức triển khai và theo dõi việc sửa chữa nhằm đảm bảo việc lựa chọn các dây dẫn, dây cáp và thiết bị thay thế đúng với công suất định mức của từng loại.

10. HỆ THỐNG BÁO CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ DỤNG CỤ PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY BAN ĐẦU

10.1. Đối với hệ thống báo cháy, chữa cháy phải :

10.1.1. Có quy trình sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa riêng cho từng loại.

10.1.2. Có đầy đủ hồ sơ tài liệu quản lý kỹ thuật.

10.1.3. Giao cho một người chịu trách nhiệm quản lý chính.

10.2. Có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ theo hướng dẫn của nhà chế tạo nhằm duy trì toàn bộ hệ thống luôn luôn ở tình trạng sẵn sàng hoạt động tốt.

10.3. Định kỳ kiểm tra khả năng sẵn sàng hoạt động theo đúng tính năng công dụng của hệ thống báo cháy, chữa cháy và phải ghi nhận xét về những tồn tại, các biện pháp và thời hạn khắc phục những thiếu sót vào sổ kiểm tra.

10.4. Những sai sót hoặc hư hỏng phải được điều chỉnh, sửa chữa thay thế, bổ sung kịp thời bảo đảm đúng với yêu cầu thiết kế, yêu cầu kỹ thuật, tính năng công dụng của từng loại.

10.5. Hệ thống báo cháy, chữa cháy sau khi sử dụng vào việc chữa cháy, thực tập hoặc bảo dưỡng sửa chữa phải được kiểm tra, nghiệm thu lại nhằm bảo đảm chất lượng và các thông số kỹ thuật, theo đúng thiết kế quy định.

10.6. Các dụng cụ, phương tiện chữa cháy ban đầu phải:

10.6.1. Treo hoặc đặt vững chắc ở chỗ dễ thấy, dễ lấy, gần đường đi lại, gần cửa ra vào, tại nơi khô ráo.

10.6.2. Giao cho cán bộ công nhân viên hoặc cán bộ kinh doanh ở gần đó trông coi, quản lý.

10.6.3. Định kỳ kiểm tra theo đúng tính năng công dụng từng loại phương tiện dụng cụ chữa cháy (khối lượng của khí, thử độ nở của bột, độ tơi của bột, kiểm tra độ vững chắc của thang, cầu liềm...) để bảo đảm luôn luôn sẵn sàng sử dụng được ngay.